

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2019/CBTT

V/v: Công bố thông tin nghị quyết
Hội đồng quản trị 04-04-2019

TP Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Kế toán Trưởng Công ty
Điện thoại : cá nhân :0903 618 059, Công ty : 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty CP KASATI về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019 và các vấn đề khác.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/04/2019 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)



Lê Minh Trí

TP. HCM, Ngày 04 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT**Phiên họp Hội đồng Quản trị ngày 04 tháng 04 năm 2019****HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kasati đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kasati ngày 04 tháng 04 năm 2019.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1:** Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH2018/ KH2018	TH2018/ TH2017
1	Doanh thu	Triệu VND	287.566	317.000	200.465	63,24%	69,71%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.106	11.314	7.643	67,55%	75,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.023	9.051	6.070	67,06%	75,66%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	3,51%	3,57%	3,81%	106,82%	108,49%
6	LNST/Vốn CSH	%	14,18%	15,81%	10,60%	67,06%	74,75%
7	LNST/Vốn CP	%	26,78%	30,21%	20,26%	67,06%	75,66%
8	Cổ tức	%	16,00%	17,00%	15,00%	88,24%	93,75%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.897	22.800	19.353	84,88%	97,27%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	1.895	2.500	1.434	57,36%	75,67%



Điều 2: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2018	9.051.000.000	6.069.798.364	67,06%	
2	Thù lao HĐQT, BKS theo nghị quyết	576.000.000	576.000.000		Đã chi 379.200.000
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	536.329.200	536.329.200		
4	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	7.938.670.800	5.336.669.164	67,22%	
5	Tỷ lệ cổ tức	17%	15%	88,24%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến:	5.093.200.000	4.494.000.000	88,24%	
7	Lợi nhuận giữ lại	2.845.470.800	842.669.164	29,61%	

Trong đó: Phần thù lao HĐQT và BKS đã hạch toán vào chi phí và tính kết quả kinh doanh trong năm 2018: 379.200.000 đồng trước khi xác định lợi nhuận sau thuế.

Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2018	KH2019/TH2018
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	237.000	200.465	118,23%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	9.200	7.643	120,37%
3	Cổ tức	%	16%	15%	106,67%
4	Quỹ lương	Triệu VNĐ	22.500	19.353	116,26%
5	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	1.433	139,57%

HĐQT thống nhất trong trường hợp Công ty thực hiện vượt mức kế hoạch 2019 về lợi nhuận trước thuế thì sẽ bổ sung 20% phần lợi nhuận trước thuế vượt mức vào quỹ lương 2019 của Công ty.

Điều 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2019 dự kiến	6.069.798.364	7.360.000.000	121,26%	
2	Thù lao HĐQT, BKS theo nghị quyết	576.000.000	576.000.000	100,00%	Theo tỷ lệ đạt LNST
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	536.329.200	536.329.200	100,00%	Theo tỷ lệ đạt LNST
4	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	5.336.669.164	6.247.670.800	117,07%	
5	Tỷ lệ cổ tức	15%	16%	106,67%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến:	4.494.000.000	4.793.600.000	106,67%	
7	Lợi nhuận giữ lại	842.669.164	1.454.070.800	172,56%	

* Quỹ khen thưởng: 536.329.200 x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019.

* Thù lao HĐQT: 576.000.000 x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019. Trường hợp lỗ không chi, nếu vượt LNST thì cứ 1% vượt được tăng thù lao 2%.

Điều 5: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018.

Điều 6: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

Điều 7: Thông qua thời gian, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Kasati như sau:

- Thời gian và địa điểm: 8h00 Thứ Sáu ngày 26/04/2019 tại Hội trường Công ty Cổ phần Kasati, 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM.
- Nội dung chương trình Đại hội:
 - (1) Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019;
 - (2) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019;
 - (3) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
 - (4) Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty CP Kasati năm 2018;
 - (5) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018;
 - (6) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;
 - (7) Tờ trình về việc thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2019.

Điều 8: Điều khoản thi hành:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kasati chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

